

Số: *8777*/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày *11* tháng *9* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế;
thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục và Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung liên quan đến thủ tục công nhận đạt chức danh giáo sư, phó giáo sư và thủ tục bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư tại Quyết định số 5756/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục NGCBQLGD, VP (KSTTHC:02).



Phùng Xuân Nhạ

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-BGDĐT
ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Số hồ sơ TTHC ⁽¹⁾	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế ⁽²⁾	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
	B-BGD-285185-TT	Bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư	Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.	Tiêu chuẩn nhà giáo	Cơ sở giáo dục đại học

Chú thích:

- (1) Số hồ sơ TTHC (trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) của thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.
- (2) Nêu rõ tên, số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và trích yếu của các văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo

ST T	Số hồ sơ TTHC ⁽¹⁾	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế ⁽²⁾	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương						
1	B-BGD-285184-TT	Công nhận chức danh giáo sư, phó giáo sư	Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư	Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.	Tiêu chuẩn nhà giáo	Hội đồng Giáo sư Nhà nước, Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành, Hội đồng giáo sư cơ sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ sở giáo dục đại học

Chú thích:

- (1) Số hồ sơ TTHC (trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) của thủ tục hành chính được thay thế.
- (2) Nêu rõ tên, số, ký hiệu, ngày tháng năm ban hành và trích yếu của các văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung thay thế.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

A. Thủ tục hành chính cấp trung ương

I. Lĩnh vực Tiêu chuẩn nhà giáo

1. Thủ tục Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư

1.1. Trình tự thực hiện:

Ứng viên là giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Hội đồng Giáo sư cơ sở của đơn vị mình và đăng ký hồ sơ điện tử trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học và trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước.

Ứng viên là giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học không thành lập Hội đồng Giáo sư cơ sở và ứng viên là giảng viên thỉnh giảng nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Hội đồng Giáo sư cơ sở do ứng viên lựa chọn và đăng ký hồ sơ điện tử trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học (nơi nhận hồ sơ của ứng viên) và trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước.

1.1.1. Bước 1: Xét tại cơ sở giáo dục đại học (Hội đồng giáo sư cơ sở)

a) Trình tự xét

- Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở tổ chức thu nhận hồ sơ của ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư;

- Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở tổ chức rà soát hồ sơ của ứng viên, xét các điều kiện theo quy định, phân công thành viên Hội đồng hoặc mời các giáo sư, phó giáo sư ở trong nước hoặc nước ngoài để thẩm định;

- Mỗi thành viên có trách nhiệm thẩm định tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ; các văn bản sao chụp; thâm niên đào tạo và các kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học của ứng viên và viết phiếu thẩm định có ký tên, nêu rõ ưu, nhược điểm của từng hồ sơ. Căn cứ phiếu thẩm định, Hội đồng Giáo sư cơ sở quyết định danh sách những ứng viên đủ điều kiện để trình bày báo cáo khoa học tổng quan;

- Ứng viên trình bày báo cáo khoa học tổng quan. Các thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở trao đổi, thảo luận công khai, dân chủ về hồ sơ của ứng viên; trao đổi trực tiếp với ứng viên về những nội dung trình bày trong báo cáo khoa học tổng quan và các nội dung liên quan về chuyên môn, nghiệp vụ của ứng viên;

- Hội đồng Giáo sư cơ sở phối hợp với cơ sở giáo dục đại học tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ phục vụ công tác chuyên môn và khả năng giao tiếp tiếng Anh của từng ứng viên;

- Thông qua danh sách những ứng viên đủ điều kiện để đề nghị Hội đồng Giáo sư nhà nước xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư

bằng hình thức bỏ phiếu tín nhiệm. Mỗi hồ sơ của ứng viên phải đạt ít nhất 2/3 số phiếu của tổng số thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở.

b) Công khai kết quả xét của Hội đồng Giáo sư cơ sở

Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở tổ chức tổng hợp kết quả xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học và báo cáo kết quả xét lên người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học. Sau khi công khai ít nhất 15 ngày, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học báo cáo kết quả xét lên Hội đồng Giáo sư nhà nước.

c) Hồ sơ báo cáo kết quả xét của cơ sở giáo dục đại học

- Công văn của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học đề nghị Hội đồng Giáo sư nhà nước xét và công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư cho ứng viên;

- Bản báo cáo kết quả xét của Hội đồng Giáo sư cơ sở;

- Danh sách ứng viên được đề nghị xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư;

- Bản trích ngang các tiêu chuẩn của các ứng viên;

- Biên bản ghi chi tiết các cuộc họp của Hội đồng;

- Phiếu thăm định có ký tên của thành viên Hội đồng đối với từng hồ sơ;

- Biên bản kiểm phiếu và phiếu tín nhiệm của thành viên Hội đồng;

- 01 bộ hồ sơ in trên giấy của ứng viên được đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư theo quy định.

1.1.2. Bước 2: Xét tại Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành

a) Trình tự xét

- Thăm định hồ sơ: Mỗi hồ sơ đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư phải được ít nhất 03 giáo sư cùng ngành, chuyên ngành khoa học với ứng viên thăm định, có ký tên, nhận xét năng lực khoa học và đánh giá đạt hay không đạt theo tiêu chuẩn quy định. Mỗi hồ sơ đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư phải được ít nhất 03 giáo sư hoặc phó giáo sư cùng ngành, chuyên ngành khoa học với ứng viên thăm định, có ký tên, nhận xét, đánh giá về các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg). Người thăm định phải chịu trách nhiệm về kết quả thăm định, đánh giá, nhận xét của mình đối với hồ sơ của ứng viên.

- Đánh giá và kết luận về hồ sơ của ứng viên: Các thành viên Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành trao đổi, thảo luận công khai, dân chủ về các ý kiến thăm định, đánh giá, nhận xét đối với từng hồ sơ. Trên cơ sở đó, mỗi thành viên Hội đồng viết bản nhận xét có ký tên, nêu rõ điểm mạnh, điểm yếu về chuyên môn của ứng viên và kết luận ứng viên có đủ hoặc không đủ điều kiện để công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư.

- Ứng viên trình bày báo cáo khoa học tổng quan bằng tiếng Anh. Các thành viên Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành trao đổi trực tiếp với ứng viên về những nội dung ứng viên trình bày trong báo cáo khoa học tổng quan và các nội dung liên quan về chuyên môn, nghiệp vụ của ứng viên; đánh giá trình độ giao tiếp bằng tiếng Anh của ứng viên. Đối với các nhóm ngành khoa học đặc thù, ứng viên có thể trình bày báo cáo tổng quan bằng tiếng Việt. Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành phối hợp với Hội đồng Giáo sư nhà nước tổ chức đánh giá trình độ giao tiếp bằng tiếng Anh của ứng viên.

- Bầu Ban kiểm phiếu, tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm đối với từng hồ sơ của ứng viên. Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành có chức danh phó giáo sư đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư thì không tham gia trao đổi, thảo luận về hồ sơ của mình.

- Mỗi hồ sơ của ứng viên phải đạt ít nhất 2/3 số phiếu tín nhiệm của tổng số thành viên Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành. Kết quả bỏ phiếu tín nhiệm được công bố công khai tại phiên họp Hội đồng.

b) Công khai kết quả xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành

- Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành có trách nhiệm công bố công khai kết quả xét của Hội đồng ít nhất 15 ngày trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước trước khi báo cáo Hội đồng Giáo sư nhà nước kết quả xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành;

- Nội dung công bố công khai kết quả xét gồm tổng điểm và điểm quy đổi của: Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo, sách hướng dẫn; kết quả ứng dụng khoa học công nghệ được cấp bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

c) Báo cáo Hội đồng Giáo sư nhà nước kết quả xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành:

- Bản báo cáo về kết quả xét của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành;

- Danh sách ứng viên được đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư;

- Bản trích ngang các tiêu chuẩn của các ứng viên;

- Biên bản ghi chi tiết các cuộc họp của Hội đồng;

- Bản thẩm định hồ sơ của ứng viên có ký tên của người thẩm định;

- Bản nhận xét của thành viên Hội đồng đối với từng hồ sơ của ứng viên;

- Biên bản kiểm phiếu và phiếu tín nhiệm của thành viên Hội đồng;

- Bộ hồ sơ in trên giấy của ứng viên được đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư theo quy định.

1.1.3. Bước 3: Xét tại Hội đồng Giáo sư nhà nước

a) Trình tự xét

- Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước tổ chức họp để Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành báo cáo kết quả xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và trả lời chất vấn của thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước trao đổi, thảo luận công khai, dân chủ về kết quả thẩm định hồ sơ và việc tổ chức xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành.

- Bầu Ban kiểm phiếu và tiến hành bỏ phiếu đối với kết quả xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và danh sách ứng viên đủ điều kiện được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư. Kết quả bỏ phiếu phải đạt trên 1/2 tổng số thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước đồng ý.

- Hội đồng Giáo sư nhà nước thông qua Nghị quyết kỳ họp, công bố kết quả trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước và Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư:

- Căn cứ Nghị quyết kỳ họp, sau thời hạn 15 ngày công bố kết quả, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước ký quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư cho các ứng viên. Hết thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn, nếu ứng viên không được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư tại cơ sở giáo dục đại học thì quyết định này hết hiệu lực;

- Hội đồng Giáo sư nhà nước có trách nhiệm gửi quyết định kèm theo danh sách giảng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư tới Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức, cá nhân có liên quan và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Cách thức thực hiện: trực tiếp hoặc qua bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

1.3.1. Bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư (theo Mẫu số 01).

1.3.2. Bản sao Quyết định công nhận hoặc bổ nhiệm chức danh phó giáo sư đối với ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư. Bản sao bằng tiến sĩ đối với ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

1.3.3. Bản sao văn bằng, chứng chỉ minh chứng sử dụng thành thạo ngoại ngữ của ứng viên.

1.3.4. Bản sao quyết định hoặc họp đồng thỉnh giảng đối với giảng viên thỉnh giảng.

1.3.5. Bản nhận xét của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học về kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học đối với giảng viên (theo Mẫu số 02).

1.3.6. Bản sao các quyết định giao nhiệm vụ hướng dẫn tiến sĩ, thạc sĩ.

1.3.7. Bản sao bằng tiến sĩ, bằng thạc sĩ của người học mà ứng viên được giao hướng dẫn.

1.3.8. Bản sao quyết định hoặc hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Biên bản nghiệm thu hoặc quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

1.3.9. Bản sao (chụp) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia, quốc tế và các tài liệu minh chứng kèm theo.

1.3.10. Bản sao công hàm hoặc hợp đồng mời giảng dạy của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài có ghi rõ thời gian làm chuyên gia và quyết định cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

1.3.11. Bản Báo cáo khoa học tổng quan (theo Mẫu số 03).

1.3.12. Bản chụp bài báo khoa học đã công bố, sách phục vụ đào tạo đã được thẩm định và nghiệm thu theo quy định.

1.3.13. Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách, giấy xác nhận tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học.

1.3.14. Các bản sao văn bản, chứng chỉ, quyết định, công hàm hoặc hợp đồng phải được chứng thực hoặc công chứng theo quy định của pháp luật.

1.3.15. Ảnh chân dung 4 cm x 6 cm - 02 ảnh.

a) Bộ hồ sơ đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư (sau đây gọi tắt là bộ hồ sơ) của ứng viên được quy định như sau:

- Ứng viên chuẩn bị 01 bộ hồ sơ được in, chụp trên giấy A4, đóng bìa, có mục lục và đánh số trang;

- Bộ hồ sơ được đóng thành hai tập. Tập I gồm các tài liệu được đánh số từ 1.3.1 đến 1.3.9 ở trên; tập II gồm các bài báo khoa học, sách phục vụ đào tạo do ứng viên tự sắp xếp theo từng loại công trình, theo thứ tự thời gian và các tài liệu được đánh số 1.3.12 và 1.3.13 ở trên (theo Mẫu số 04).

- Toàn bộ hồ sơ được số hóa thành tài liệu điện tử có định dạng PDF (gọi là hồ sơ điện tử) và đăng ký trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học (nơi nhận hồ sơ của ứng viên) và trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước.

- Các công trình khoa học của ứng viên có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước phải có xác nhận của thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền và không công khai trên Trang thông tin điện tử.

b) Báo cáo khoa học tổng quan về việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 3 Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg dưới dạng một công trình khoa học, trình bày ý tưởng khoa học, hướng nghiên cứu chính, phương pháp nghiên cứu, kết quả đào tạo và nghiên cứu từ sau khi có bằng hoặc quyết định cấp bằng tiến sĩ đối với ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư; từ sau khi được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư đối với ứng viên đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư. Báo cáo khoa học tổng quan không quá 10 trang giấy A4.

c) Ứng viên chịu trách nhiệm về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, ứng viên có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

d) Các công trình khoa học, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích của cơ quan, tổ chức hoặc công dân có liên quan đến nội dung bí mật nhà nước, bí mật thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh phải được bảo vệ theo quy định của pháp luật và thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.4. Thời hạn giải quyết:

Chủ tịch Hội đồng Giáo sư cơ sở tổ chức tổng hợp kết quả xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học và báo cáo kết quả xét lên người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học. Sau khi công khai ít nhất 15 ngày, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học báo cáo kết quả xét lên Hội đồng Giáo sư nhà nước.

Chủ tịch Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành có trách nhiệm công bố công khai kết quả xét của Hội đồng ít nhất 15 ngày trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước trước khi báo cáo Hội đồng Giáo sư nhà nước kết quả xét của Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành.

Hội đồng Giáo sư nhà nước công bố kết quả trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Giáo sư nhà nước và Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Sau thời hạn 15 ngày công bố kết quả, Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước ký quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư cho các ứng viên.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Giảng viên của cơ sở giáo dục đại học.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Hội đồng Giáo sư cơ sở; Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành; Hội đồng Giáo sư nhà nước; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Cơ sở giáo dục đại học.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư của Hội đồng Giáo sư nhà nước.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

a) Bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư (Mẫu số 01 Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg).

b) Bản nhận xét của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học về kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học đối với giảng viên (Mẫu số 02 Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg).

c) Bản Báo cáo khoa học tổng quan (Mẫu số 03 Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg).

d) Mẫu Bộ hồ sơ (Mẫu số 04 Phụ lục số II ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1.10.1. Tiêu chuẩn chức danh giáo sư

1.10.1.1. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc thi hành án hình sự; trung thực, khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác.

1.10.1.2. Thời gian làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

a) Có đủ thời gian làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên theo quy định;

b) Thời gian giảng viên làm chuyên gia giáo dục tại cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài được tính là thời gian đào tạo từ trình độ đại học trở lên nếu có công hàm hoặc hợp đồng mời giảng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, trong đó ghi rõ nội dung công việc, thời gian giảng dạy hoặc có quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài;

c) Giảng viên đã có trên 10 năm liên tục làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ mà trong 03 năm cuối có thời gian không quá 12 tháng đi thực tập, tu nghiệp nâng cao trình độ thì thời gian này không tính là gián đoạn của 03 năm cuối.

1.10.1.3. Hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện đủ số giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó có ít nhất 1/2 số giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp. Đối với giảng viên thỉnh giảng phải thực hiện ít nhất 50% định mức giờ chuẩn giảng dạy quy định tại mục này.

Người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học nhận xét, đánh giá bằng văn bản về các nhiệm vụ giao cho giảng viên, trong đó ghi rõ tên môn học, trình độ đào tạo, bồi dưỡng, mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy, hướng dẫn luận án, luận văn, đồ án hoặc khóa luận; về kết quả đào tạo và nghiên cứu của giảng viên.

1.10.1.4. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ phục vụ cho công tác chuyên môn và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

1.10.1.5. Đã có thời gian được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư từ đủ 03 năm trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư tại Hội đồng Giáo sư cơ sở (gọi tắt là ngày hết hạn nộp hồ sơ). Ứng viên đã được bổ nhiệm chức danh phó giáo sư nhưng chưa đủ 03 năm và ứng viên không đủ số giờ chuẩn giảng dạy quy định thì phải có ít nhất gấp hai lần điểm công trình khoa học quy đổi tối thiểu đóng góp từ các bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế quy định.

1.10.1.6. Đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu), triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp với ngành, chuyên ngành khoa học đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, được hội đồng khoa học do người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ quan có thẩm quyền thành lập thẩm định và đưa vào sử dụng.

1.10.1.7. Công bố kết quả nghiên cứu khoa học

a) Ứng viên là tác giả chính đã công bố được ít nhất 03 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Ứng viên không đủ công trình khoa học quy định tại điểm này thì phải có ít nhất 02 trong số các công trình khoa học nêu trên và 01 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản hoặc có ít nhất 02 trong số các công trình khoa học nêu trên và 01 sách chuyên khảo do một nhà xuất bản có uy tín xuất bản.

b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020: Ứng viên là tác giả chính đã công bố được ít nhất 05 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Ứng viên không đủ công trình khoa học quy định tại điểm này thì phải có ít nhất 03 trong số các công trình khoa học nêu trên và 02 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản hoặc có ít nhất 03 trong số các công trình khoa học nêu trên và 02 sách chuyên khảo do một nhà xuất bản có uy tín xuất bản.

1.10.1.8. Chủ trì biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư.

1.10.1.9. Chủ trì thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ hoặc 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã nghiệm thu kết quả từ đạt yêu cầu trở lên. Ứng viên không thực hiện đủ nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại khoản này thì được thay thế bằng bài báo khoa học, bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Mỗi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ được thay thế bằng 01 bài báo khoa học hoặc công trình khoa học khác tại khoản này.

1.10.1.10. Hướng dẫn chính ít nhất 02 nghiên cứu sinh được cấp bằng tiến sĩ theo quy định của pháp luật. Ứng viên không hướng dẫn đủ nghiên cứu sinh quy định tại khoản này thì được thay thế bằng bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế; hướng dẫn chính 01 nghiên cứu sinh được thay thế bằng 03 bài báo khoa học hoặc công trình khoa học quy định tại điểm này.

1.10.1.11. Ứng viên phải có ít nhất 20,0 điểm công trình khoa học quy đổi, trong đó:

a) Có ít nhất 5,0 điểm được thực hiện trong ba năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;

b) Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học sức khỏe phải có ít nhất 12,0 điểm công trình khoa học tính từ các bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích. Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao phải có ít nhất 8,0 điểm công trình khoa học tính từ các bài báo khoa học hoặc (và) giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

c) Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học sức khỏe phải có ít nhất 3,0 điểm công trình khoa học tính từ việc biên soạn sách phục vụ đào tạo, trong đó có ít nhất 1,5 điểm tính từ biên soạn giáo trình hoặc (và) sách chuyên khảo. Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao phải có ít nhất 5,0 điểm công trình khoa học tính từ việc biên soạn sách phục vụ đào tạo, trong đó có ít nhất 2,5 điểm tính từ biên soạn giáo trình hoặc (và) sách chuyên khảo. Ứng viên không đủ số điểm quy định tại khoản này thì được thay thế bằng điểm quy đổi từ các bài báo khoa học, bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế.

1.10.1.12. Bài báo khoa học quy định tại các mục 1.10.1.7, 1.10.1.9, 1.10.1.10, và điểm c khoản mục 1.10.1.11 là bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín từ sau khi ứng viên được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

1.10.2. Tiêu chuẩn chức danh giáo sư

1.10.2.1. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc thi hành án hình sự; trung thực, khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác.

1.10.2.2. Thời gian làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

a) Có đủ thời gian làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên theo quy định;

b) Thời gian giảng viên làm chuyên gia giáo dục tại cơ sở giáo dục đại học ở nước ngoài được tính là thời gian đào tạo từ trình độ đại học trở lên nếu có công hàm hoặc hợp đồng mời giảng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, trong đó ghi rõ nội dung công việc, thời gian giảng dạy hoặc có quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài;

c) Giảng viên đã có trên 10 năm liên tục làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ mà trong 03 năm cuối có thời

gian không quá 12 tháng đi thực tập, tu nghiệp nâng cao trình độ thì thời gian này không tính là gián đoạn của 03 năm cuối.

1.10.2.3. Hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện đủ số giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó có ít nhất 1/2 số giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp. Đối với giảng viên thỉnh giảng phải thực hiện ít nhất 50% định mức giờ chuẩn giảng dạy quy định tại mục này.

Người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học nhận xét, đánh giá bằng văn bản về các nhiệm vụ giao cho giảng viên, trong đó ghi rõ tên môn học, trình độ đào tạo, bồi dưỡng, mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy, hướng dẫn luận án, luận văn, đồ án hoặc khóa luận; về kết quả đào tạo và nghiên cứu của giảng viên.

1.10.2.4. Sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ phục vụ cho công tác chuyên môn và có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

1.10.2.5. Có bằng tiến sĩ đủ 03 năm trở lên kể từ ngày ký quyết định cấp bằng tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

1.10.2.6. Có ít nhất 06 năm, trong đó phải có 03 năm cuối liên tục tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ. Ứng viên không đủ 06 năm và ứng viên không đủ số giờ chuẩn giảng dạy quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này thì phải có ít nhất gấp hai lần điểm công trình khoa học quy đổi tối thiểu đóng góp từ các bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

1.10.2.7. Công bố kết quả nghiên cứu khoa học

a) Ứng viên là tác giả chính đã công bố được ít nhất 02 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Ứng viên không đủ công trình khoa học quy định tại điểm này thì phải có ít nhất 01 trong số các công trình nêu trên và 01 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản hoặc có ít nhất 01 trong số các công trình nêu trên và 01 sách chuyên khảo do một nhà xuất bản có uy tín xuất bản;

b) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020: Ứng viên là tác giả chính đã công bố được ít nhất 03 bài báo khoa học hoặc (và) bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế. Ứng viên không đủ công trình khoa học quy định tại điểm này thì phải có ít nhất 02 trong số các công trình nêu trên và 01 chương sách phục vụ đào tạo do một nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản hoặc có ít nhất 02 trong số các công trình nêu trên và 01 sách chuyên khảo do một nhà xuất bản có uy tín xuất bản.

1.10.2.8. Chủ trì thực hiện ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở hoặc 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đã nghiệm thu kết quả từ

đạt yêu cầu trở lên. Ứng viên không thực hiện đủ nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại khoản này thì được thay thế bằng 01 bài báo khoa học hoặc một trong số các công trình: Bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế.

1.10.2.9. Hướng dẫn ít nhất 02 học viên được cấp bằng thạc sĩ hoặc hướng dẫn chính hoặc phụ ít nhất 01 nghiên cứu sinh được cấp bằng tiến sĩ. Đối với ngành khoa học sức khỏe, hướng dẫn 01 học viên bảo vệ thành công luận văn chuyên khoa hoặc bác sĩ nội trú được tính như hướng dẫn 01 học viên được cấp bằng thạc sĩ; ứng viên không hướng dẫn đủ học viên hoặc nghiên cứu sinh quy định tại khoản này thì được thay thế bằng công trình khoa học quy đổi. Hướng dẫn 01 học viên được cấp bằng thạc sĩ được thay thế bằng 01 trong số các công trình: Bài báo khoa học; bằng độc quyền sáng chế; giải pháp hữu ích; sách phục vụ đào tạo; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc tế.

1.10.2.10. Bài báo khoa học quy định tại các mục 1.10.2.7, 1.10.2.8, 1.10.2.9 là bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín từ sau khi ứng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

1.10.2.11. Ứng viên phải có ít nhất 10,0 điểm công trình khoa học quy đổi, trong đó:

a) Có ít nhất 2,5 điểm công trình khoa học được thực hiện trong 03 năm cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;

b) Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, lĩnh vực khoa học sức khỏe phải có ít nhất 6,0 điểm công trình khoa học tính từ các bài báo khoa học, bằng độc quyền sáng chế hoặc giải pháp hữu ích. Ứng viên thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, lĩnh vực nghệ thuật, thể dục thể thao phải có ít nhất 4,0 điểm công trình khoa học tính từ các bài báo khoa học hoặc giải pháp hữu ích; tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

2. Thủ tục Bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư

1.1. Trình tự thực hiện:

- Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu của cơ sở giáo dục đại học, hàng năm người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học công khai vị trí, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư ở từng bộ môn hoặc chuyên ngành đào tạo của cơ sở trước khi thu nhận hồ sơ đăng ký bổ nhiệm.

- Cơ sở giáo dục đại học tổ chức thu nhận hồ sơ đăng ký xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; phân loại theo ngành, chuyên ngành khoa học.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học quyết định thành lập Hội đồng xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

- Thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận công khai đối với từng hồ sơ của ứng viên. Mỗi hồ sơ phải được trên 1/2 tổng số thành viên Hội đồng nhất trí đưa vào danh sách bổ nhiệm. Kết quả xét phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học.

- Sau thời hạn 15 ngày công khai kết quả xét bổ nhiệm, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học ra quyết định bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư đối với ứng viên có đủ điều kiện, phù hợp với cơ cấu vị trí cần bổ nhiệm. Trong quyết định bổ nhiệm phải nêu rõ ngành hoặc chuyên ngành khoa học của ứng viên và tên cơ sở giáo dục đại học bổ nhiệm.

1.2. Cách thức thực hiện: trực tiếp hoặc qua bưu điện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Bản đăng ký xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (theo Mẫu số 15).

- Bản sao quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư đối với ứng viên đăng ký bổ nhiệm chức danh phó giáo sư.

- Bản sao quyết định bổ nhiệm chức danh phó giáo sư và quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư đối với ứng viên đăng ký bổ nhiệm chức danh giáo sư.

- Minh chứng được bổ nhiệm chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư ở cơ sở giáo dục đại học nước ngoài (nếu có).

Các bản sao phải được chứng thực hoặc công chứng theo quy định của pháp luật hoặc đối chiếu với bản chính khi nộp hồ sơ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ khi công khai kết quả xét bổ nhiệm.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Giảng viên của cơ sở giáo dục đại học.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu Bản đăng ký xét bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (Mẫu số 15 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Giảng viên của cơ sở giáo dục đại học đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư và đáp ứng nhu cầu, điều kiện bổ nhiệm của cơ sở giáo dục đại học.

- Ứng viên đã được cơ sở giáo dục ở nước ngoài bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư và đáp ứng nhu cầu, điều kiện bổ nhiệm của cơ sở giáo dục đại học. Cơ sở giáo dục đại học nước ngoài nói trên đã được kiểm định và công nhận chất lượng bởi một tổ chức kiểm định được pháp luật của nước sở tại cho phép hoạt động.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.

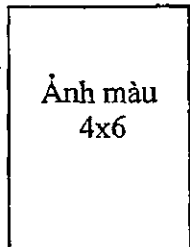
TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN (1)
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO...(2)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH:

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: □)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: ; Chuyên ngành:

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký:

2. Ngày tháng năm sinh:; Nam ; Nữ ; Quốc tịch:

Dân tộc: ; Tôn giáo:

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động:

E-mail:.....

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm đến năm:

Từ năm đến năm:

Từ năm đến năm:

Chức vụ: Hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:.....

Cơ quan công tác hiện nay:

Địa chỉ cơ quan:

Điện thoại cơ quan

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:
- Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước):
- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:
- Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):
- Được cấp bằng TS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:
- Nơi cấp bằng TS (trường, nước):
- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:
- Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày, tháng năm ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS cơ sở:

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS ngành, liên ngành:

.....

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

.....

.....

.....

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);
- Đã hoàn thành (số lượng) đề tài NCKH cấp
- Đã công bố (số lượng) bài báo KH, trong đó bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1								
2								
3								
3 năm học cuối								
4								
5								
6								

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ nămđến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1								
2								
3								
...								

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1						
2						
...						

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1					
2					
...					

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm Công bố
1								
2								
...								

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

-

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:

- Giờ chuẩn giảng dạy:

- Công trình khoa học đã công bố:

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ

- Hướng dẫn NCS, ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

...(3)..., ngày ... tháng ... năm ...

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.

- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

...(3)..., ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ sở đào tạo.

(3) Địa danh.

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN (1)
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO...(2)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN NHẬN XÉT KẾT QUẢ ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC ĐỐI
VỚI GIẢNG VIÊN**

1. Họ và tên giảng viên/giảng viên thỉnh giảng:

2. Ngày tháng năm sinh:

3. Đơn vị công tác:

4. Nhận xét về kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

a) Đào tạo

(Tên môn học, trình độ đào tạo, bồi dưỡng; hướng dẫn luận án, luận văn, đồ án hoặc khóa luận; số giờ chuẩn được quy đổi; mức độ hoàn thành khối lượng giảng dạy, năng lực giảng dạy, hoàn thành nhiệm vụ của giảng viên theo quy định hiện hành; ý kiến phản hồi của người học; phát triển chương trình đào tạo, đóng góp khác trong công tác đào tạo...)

.....
.....
.....

b) Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

(Năng lực và kết quả nghiên cứu, tổ chức nghiên cứu, công bố và xuất bản; báo cáo, tổ chức hội nghị, hội thảo; đóng góp và uy tín trong cộng đồng; chỉ số H_{index} (nếu có)...)

.....
.....
.....

5. Nhận xét về đạo đức nhà giáo và đạo đức trong nghiên cứu khoa học

.....
.....

....(3)...., ngày ... tháng ... năm
NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ sở đào tạo.

(3) Địa danh.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (1)
TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KHOA HỌC TỔNG QUAN

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên ứng viên:
2. Ngày tháng năm sinh:; Nam ; Nữ ; Dân tộc:
3. Quê quán (huyện/quận, tỉnh/thành phố):
4. Quá trình được đào tạo (ĐH, ThS, TS, TSKH):
5. Chức vụ hiện nay:; Chức vụ cao nhất đã qua:
6. Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ):
7. Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):
8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm
- Nơi làm việc từ sau khi nghỉ hưu (nếu có):
9. Hiện nay là (đánh dấu vào ô phù hợp):
Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng ; Nghiên cứu viên ; Cán bộ quản lý ;
Các công tác khác ; Hưu trí

B. NỘI DUNG BÁO CÁO

I. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Đặt vấn đề và lý do xác định các hướng nghiên cứu chủ yếu.
2. Phương pháp và kết quả nghiên cứu (nêu các phương pháp nghiên cứu chủ yếu, có tính chất sáng tạo và độc đáo; những phát hiện và đóng góp chính về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, tư vấn chính sách và ứng dụng thực tiễn).
3. Liệt kê và nêu tóm tắt những kết quả và ý nghĩa của 5 công trình khoa học tiêu biểu.
4. Các giải thưởng về thành tích NCKH (nếu có).
5. Định hướng phát triển nghiên cứu trong tương lai; lý do xác định những định hướng nghiên cứu này.

II. ĐÀO TẠO

1. Chuyên ngành đã, đang tham gia đào tạo; đóng góp đối với sự phát triển chuyên ngành.
2. Những môn học, chuyên đề đã tham gia giảng dạy.
3. Thành tích chính trong đào tạo sau đại học
4. Tham gia xây dựng chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu (nêu rõ tên các chương trình đã được hiệu trưởng, viện trưởng,... phê duyệt); đóng góp chủ yếu, có tính chất sáng tạo và độc đáo trong các chương trình này.
5. Những đóng góp chính (nếu có) về việc đổi mới phương pháp giảng dạy ở đại học.

III. NHỮNG ĐÓNG GÓP KHÁC:

IV. KẾT LUẬN:

....(3)...., ngày ... tháng ... năm
(Ghi rõ họ, tên và ký)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ sở giáo dục.
- (3) Địa danh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH
Tập

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN A**

Đối tượng:

Ngành: ; Chuyên ngành:

Quốc tịch:

Cơ quan công tác:

Điện thoại di động: `

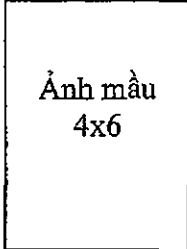
Đăng ký xét tại Hội đồng giáo sư cơ sở:

Đăng ký xét tại Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành:

Năm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT BỎ NHIỆM
CHỨC DANH:(1)



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống :)

1. Họ và tên người đăng ký:
 2. Ngày tháng năm sinh:
 3. Nam ; Nữ ; Quốc tịch:; Dân tộc:; Tôn giáo:
 4. Đảng viên Đảng CSVN:
 5. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố:
 6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):
 7. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):
 - Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động:; Email:
 8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện nay:
 - Chức vụ:
 - Cơ quan công tác:
 - Địa chỉ cơ quan:
 - Điện thoại cơ quan:
 - Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):
 9. Hệ số lương hiện hưởng:
 10. Đã được công nhận chức danh GS/PGS ngày ...thángnăm..., ngành:
- (Gửi kèm bản phô tô công chứng giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh)
- Đăng ký xét bỏ nhiệm chức danh vị trí Giáo sư hoặc Phó Giáo sư tại (Bộ môn, Khoa, ..., Cơ sở đào tạo)
- Cam kết thực hiện trách nhiệm và quyền lợi khi được bỏ nhiệm chức danh giáo sư hoặc phó giáo sư theo quy định hiện hành.

....(2)... , ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:
(1) Giáo sư/Phó giáo sư.
(2) Địa danh.